

KINH HỘ QUỐC TÔN GIẢ SỞ VẤN ĐẠI THỪA

QUYỂN II

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Có bốn pháp đối với các Bồ-tát là pháp trói buộc. Bốn pháp đó là gì?

1. Khinh mạn người khác.
2. Đối với việc thế gian đem phương tiện tìm cầu.
3. Dụng tâm tán loạn như đi đường nguy hiểm.
4. Đối với quyến thuộc lòng sinh tham trước.

Bốn pháp như thế là pháp trói buộc của Bồ-tát. Rồi nói kệ:

*Nếu hành khinh mạn với người khác
Phương tiện chỉ cầu việc thế gian
Tán loạn như đi trong đường hiểm
Như voi lún sâu trong bùn.
Đối với người thân sinh yêu mến
Thường ôm tham luyến như say rượu
Như vậy mỗi mỗi bị trói buộc
Tăng trưởng ngu si che trí lớn.
Nếu người sợ khổ chán sinh tử
Mong khỏi chìm đắm hướng giải thoát
Xả bỏ khinh mạn... việc thế gian
Đó là Bồ-tát thực hành đạo.
Diệt hết vô biên các khổ rồi
Và các quyến thuộc phiền não kia
Rốt ráo an vui không mong cầu
Viên mãn đạo Bồ-đề vắng lặng.*

Thực hành sáu pháp Ba-la-mật
Ba thân, năm trí... và mười lực
Tất cả công đức đều trọn đủ
Như vậy là hẳn vô biên khổ.
Quá khứ tu hành vô lượng kiếp
Vì chúng sinh nên cầu Bồ-đề
Tất cả các thiện thấy đều tu
Xa lìa các ác... và quyến thuộc.
Thường ưa núi sâu chỗ yên tĩnh
Xa lìa thanh sắc, tưởng chân không
Tinh tấn tu hành không gián đoạn
Đắc tuệ viên mãn đại trượng phu.
Thấy nghiệp chúng sinh thế gian kia
Năm nẻo xoay vần không cùng tận
Ta đời quá khứ phát tâm từ
Tự bỏ thân mạng và vợ con.
Kinh thành đất nước và châu báu
Cầu Phật như vậy vô số kiếp
Ta xưa ở núi hành nhĩn nhục
Hoa quả ao khe thấy thanh tịnh.
Vua Ca-lợi đến chặt chân tay
Tâm sinh thương xót, nhĩn không giận
Xưa ở núi sâu tên Xà-ma
Ta là tiên nhân Ba-la-đa.
Khi ấy Thiên tử bắn thân Ta
Cũng không sân hận sinh tâm ác
Không tiếc thân mạng xem như đá
Chỉ cầu Bồ-đề tâm không lùi.
Thuở xưa khi Ta là Bồ-tát
Thấy hổ đói muốn ăn thịt con
Gieo mình xuống vực cứu hổ kia

*Trời người khen ngợi đại tinh tấn.
Thường ưa bố thí cứu chúng sinh
Không tiếc thân mạng và tài bảo
Xưa Ta tên là Ma-năng-phước
Rộng hành bố thí hết bảy báu.
Cho đại ma-ni để người giàu
Như vậy cầu chứng quả Bồ-đề
Thuở xưa làm vua Đại-tô-ma
Ta tu hành tiếng tăm vang khắp.
Bấy giờ Ta chịu trời thay người
Để trăm vua kia được giải thoát
Xưa Ta làm vua hiệu Năng Xả
Ai mong cầu gì đều thỏa mãn.
Cho đến thân mạng và châu báu
Khiến người giàu sang khỏi nghèo khổ
Xưa có chim câu bay đến Ta
Ta cắt thịt Ta cứu mạng nó.
Khi cầm dao cắt thịt như vậy
Không kinh, không sợ tâm an ổn
Cũng thời quá khứ bỏ ngôi vua
Trọn đời hành pháp Ba-la-mật.
Lại tự hóa thân làm thuốc hay
Bỏ thân mạng mình cứu quần sinh
Xưa kia Ta là sư tử chúa
Thường làm lợi lạc cho thế gian.
Xả bỏ ngôi vua và quyến thuộc
Một lòng mong cầu đạo vô thượng
Lại xưa Ta là vua Diệu Nha
Thời ấy tuổi thọ một ngàn năm.
Tám mươi bốn năm tu khổ hạnh
Phát đại tinh tấn thí của báu*

*Ở trước tháp Phật đốt thân mình
Hết lòng cung kính để cúng dường.
Xưa Ta là vua tên Vô Cấu
Có Bà-la-môn tên Ác Nhãn
Đi đến thăm cung xin đầu Ta
Ta liền đem đầu mà ban cho.
Thuở xưa Ta là vua Nguyệt Quang
Cứu khắp chúng sinh làm lợi ích
Trong tất cả thành ấp xóm thôn
Ngã tư đường bố thí thuốc hay.
Ngàn thẻ nữ đoan nghiêm tướng đẹp
Châu báu vàng ròng khắp trang nghiêm
Bỏ ngàn thẻ nữ để tu hành
Việc làm ấy phước không ai sánh.
Thuở xưa Ta là vua Du-bà
Đội mũ quý báu đời hiếm có
Hoa hương các báu cùng trang nghiêm
Bố thí cho người không luyến tiếc.
Xưa Ta là vua tên Bảo Kế
Tay chân mềm mại như bông, tơ
Nhãn láng vi diệu sắc như sen
Tự bỏ tay chân lợi chúng sinh.
Thuở xưa Ta là vua An Ý
Có thương nhân tên là Tinh Hạ
Dẫn các thương khách vào trong biển
Bỗng nhiên trôi vào nước La Sát.
Nước ấy trăm ngàn nữ Dạ-xoa
Không thẹn, tàn ác ăn thịt người
Thương khách không biết nữ Dạ-xoa
Thấy họ đẹp dễ sinh tâm mến.
Năm trăm thương khách sắp bị hại*

*Ta thương cứu họ đều thoát nạn
Thuở xưa Ta là vua Diệu Nhãn
Bốn triệu thể nữ thường vây quanh.
Đoan chánh tuyệt đẹp như Thiên nữ
Bỏ họ xuất gia cầu Phật đạo
Xưa kia Ta là vua Phước Quang
Sạch sẽ thanh tịnh sắc vàng ròng.
Ngón tay thon dài đời hiếm có
Xả bỏ tay này lợi chúng sinh
Thuở xưa Ta là vua Pháp Tài
Mắt biếc sáng trong như sen xanh.
Với thân đáng yêu rất khó bỏ
Người đến cầu xin cũng ban cho
Xưa kia Ta là vua Liên Mục
Thấy thương chúng sinh trong khổ não.
Có người nữ mang bệnh ưu sầu
Ta hành thương xót khiến được khỏi
Thuở xưa Ta là Đại y vương
Thường cứu bệnh khổ cho chúng sinh.
Hoặc thân ra máu và tửu não
Cứu chữa bệnh tật khiến được lành
Tâm tình tấn dũng mãnh như vậy
Chưa từng xả bỏ loài hữu tình.
Thuở xưa Ta là vua Thành Lợi
Đem mắt yêu quý đẹp như sen
Cho các chúng sinh trị bệnh tật
Một lòng vì cầu đạo vô thượng.
Ta xưa là vua tên Phổ Hiện
Thương xót hữu tình nên cứu độ
Khi ấy xả bỏ bốn châu lớn
Cõi nước dân chúng và các báu.*

*Thậm chí cắt thân lấy máu thịt
Thí cho chúng sinh tâm hoan hỷ
Lại làm nữ vương tên Đại Trí
Thân đoan chánh sắc vàng mềm mại.
Khi ấy người nữ tên Sắc Tướng
Là thương nhân sinh một cháu gái
Đói gầy khốn khổ không lương thực
Ta bỏ hai vú để cứu họ.
Xưa Ta là vua hiệu Đa Văn
Có đủ trân châu y phục đẹp
Voi ngựa xe cộ... và tơ lụa
Bố thí như vậy vô số kể.
Lại thấy thương nhân trôi trên biển
Ta vào trong biển để cứu họ
Người ấy vong ơn xin mắt Ta
Ta cũng ban cho không sân hận.
Xả bỏ đất đai và quyền thuộc
Quán họ, không chấp, như kiến nhỏ
Thuở xưa cứu quần sinh như vậy
Tâm không thoái chuyển không mệt khổ.
Thấy người già đơn độc bần cùng
Giúp đỡ cung cấp vật cần dùng
Thường hành yêu kính không khinh mạn
Cũng không xấu hổ, không nhân ngã.
Xưa Ta từng làm thân Di Hâu
Cùng với đồng loại kia dạo chơi
Khi ấy thợ săn bắt trói chúng
Ta liền thay thế cứu chúng thoát.
Thợ săn đem Ta dâng quốc vương
Vua sai buộc Ta sau hậu cung
Nghĩ đến cha mẹ già côai cút*

*Thức ăn uống ngon Ta chẳng màng.
Chịu khổ như vậy giữ lòng hiếu
Nhờ thế được thoát khổ vương cung
Xưa Ta từng làm thân gấu lớn
Thường vào núi sâu hành từ nhĩn.
Bỗng thấy tiểu phu gặp mưa lớn
Dẫn vào hang núi để lánh mưa
Trải qua bảy ngày trời quang đặng
Dặn tiểu phu ấy đừng chỉ chỗ.
Khi ấy tiểu phu yên ổn về
Chỉ dẫn thợ săn đến giết hại
Vong ân như vậy giết thân Ta
Ta không sân hận sinh từ nhĩn.
Thuở xưa Ta là voi trắng chúa
Cầu Bồ-đề Phật hành mười thiện
Khi ấy thợ săn bắn thân Ta
Ta xả bỏ ngà tâm hoan hỷ.
Xưa có người ác Đế Lý Tử
Dùng lửa thiêu đốt ngọn núi lớn
Ta thấy lửa này khởi lòng thương
Trời mưa hoa hương lửa tự tắt.
Xưa Ta từng làm chúa loài nai
Vàng báu trang nghiêm thân tuyệt đẹp
Lội xuống sông nạn cứu người chìm
Khiến người an ổn, toàn mạng sống.
Bảo chó nói Ta ở núi này
Vì sợ kẻ ác đến săn Ta
Khi ấy người kia quên ơn này
Chỉ cho quốc vương đến vây bắt.
Chỉ rồi hai tay người ấy rụng
Khi ấy Ta không chút sân hận*

Xưa đoàn thương nhân năm trăm người
Vì tìm châu báu vào trong biển.
Thương chủ hết thức ăn nước uống
Thương chúng ốm gầy không lương thực
Lúc ấy Ta là rùa chúa lớn
Đem thân cứu mạng chúng thương nhân.
Với tâm từ tạo lợi ích người
Họ đều bình an đến bờ biển
Xưa Ta hóa thân làm trùng thuốc
Trùng này tên là Câu-tô-ma.
Ăn thân Ta trừ tất cả bệnh
Đều được an ổn hết các hoạn
Xưa Ta lại làm sư tử chúa
Đại lực vô úy hành từ bi.
Có thợ săn giỏi, bắn thân Ta
Ta không sân hận, không phẫn nộ
Ta xưa cũng làm ngựa trắng chúa
Thường hành hạnh Bồ-tát từ bi.
Cứu thương nhân gặp nạn La-sát
Chở mọi người ra khỏi biển nguy
Xưa làm loài chim Quân-nô-la
Xa lìa sắc dục không tán loạn.
Khiến cho đồng loại các phi cầm
Cũng lại thực hành hạnh thanh tịnh
Ta xưa trong lúc làm thỏ chúa
Cùng các bầy thỏ nói pháp hạnh.
Thấy vị tiên đối không thức ăn
Ta bỏ thân mạng cứu vị ấy
Xưa Ta từng làm chim Anh Võ
Thường sống trong rừng cây hoa quả.
Có kẻ ác thiêu hủy rừng này

Nhờ sức của Ta rừng xanh lại
Thuở xưa Ta làm Di Hầu chúa
Cùng đàn Di Hầu đi dạo chơi.
Khi ấy quốc vương đến vây bắt
Ta vì cứu đàn đến trước vua
Xưa Ta lại làm chim Anh Võ
Cha mẹ già yếu không bay được.
Ta vào trong ruộng gắp lúa thơm
Dưỡng nuôi song thân hành hiếu kính
Chủ ruộng lúa ấy lòng giận tức
Đuổi bắt Anh Võ và quả trách.
Tại sao người lại trộm lúa ta?
Bây giờ ta bắt người bỏ mạng
Anh Võ bảo với chủ ruộng rằng:
–Ông trông ruộng lúa cứu hữu tình.
Tôi lấy ít lúa dâng mẹ cha
Sao ông nói tôi là kẻ trộm?
Lúc đó chủ ruộng nghe lời ấy
Cho lúa gắp bội hoan hỷ nói:
–Ta là cầm thú người là người
Hiếu dưỡng như vậy thật hiếm có
Thuở xưa Ta hành hạnh Bồ-tát
Trải qua số kiếp như vi trần.
Cầu đạt quả Phật đại Bồ-đề
Chưa có lúc nào sinh mỗi một
Như vậy xả bỏ nội ngoại tài
Nước thành vợ con và châu báu.
Đầu mắt tủy não và thân mạng
Giữ giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền
Trí tuệ phương tiện... và nguyện lực
Các độ như vậy rộng tu tập.

Chưa từng xả bỏ hạnh Bồ-tát
Tất cả điều thiện không thiếu sót
Như Phật nói về hạnh Đầu-đà
Hạnh ấy cũng là nhân hưởng Phật.
Như vậy mỗi hạnh đều tu tập
Tinh tấn tu tập không khuyết phạm
Đối với các chúng sinh đời sau
Tuy làm Bí-sô mà vô hạnh.
Thường sinh ngã mạn tâm biếng nhác
Tham đắm thanh sắc và tài lợi
Nghe hạnh lớn này nhân thắng diệu
Nhưng không tin nhận lại phỉ báng.
Khinh khi cười cợt bảo mọi người:
–Lời nói này chẳng phải Phật dạy
Ta nghe quá khứ có một người
Học rộng hiểu nhiều tiếng vang khắp.
Nhưng nghe Phật nói không tin nhận
Đem lời pháp ấy hỏi thầy mình
Vị thầy tuy già nhưng học rộng
Đối với lời Phật cũng không tin.
Tuần tự như vậy bảo mọi người:
–Pháp này chẳng phải lời chân thật
Cầu xuất ly nhọc công vô ích
Bày vẽ trì giới học oai nghi.
Tu tập như vậy để làm gì?
Đã không chúng sinh, không nhân ngã
Thân tộc cha mẹ thầy đều không
Đó là tà kiến lời ngoại đạo.
Chẳng phải pháp giải thoát chân thật
Lại nữa đời sau các Bí-sô
Gây ra tội lỗi không hổ thẹn

Ngã mạn, cao ngạo tâm tán loạn.
 Ganh ghét tham ái như lửa thiêu
 Không sửa ba y thổng tay bước
 Kéo lệch ca-sa vào thôn xóm
 Mặc tình phóng túng mà uống rượu.
 Làm đủ các việc làm thô ác
 Mặc pháp phục làm sứ giả Phật
 Không nương giới luật, gần vua quan
 Mang thư tin giống ruồi bốn phương.
 Cây thế lực quan tìm tài lợi
 Bỏ mất rừng công đức Như Lai
 Rơi vào ba đường các nẻo ác
 Hoặc là kinh doanh ở chợ búa.
 Hoặc là cày cấy ở nông thôn
 Phật nói đó chẳng phải Sa-môn
 Bí-sô thanh tịnh không như vậy
 Tài vật cúng dường của thường trụ.
 Sử dụng phi pháp như của mình
 Thấy có Bí-sô đủ giới đức
 Sinh tâm khinh mạn và phỉ báng
 Bôi nhọ Hiền thiện phá luật nghi.
 Thân cận thế tục nhiễm hạnh tà
 Nuôi dưỡng vợ con làm các việc...
 Buông lung thô ác như thế tục
 Như vậy tạo nhiều nhân nghiệp ác.
 Chẳng phải hạnh Sa-môn xuất gia
 Sẽ đọa trong nẻo ác ba đường
 Nhiều kiếp trầm luân chịu các khổ
 Đối với các căn không điều phục.
 Tham đắm ăn uống và sắc dục
 Chắc chắn mọi người sẽ khinh chê

Việc dạy đệ tử cũng như vậy
Chưa từng chỉ bày pháp tu hành.
Cũng không truyền dạy tâm cung kính
Nói mình từ bi trước mọi người
Chẳng cần đệ tử để kế thừa
Người bệnh phong điên hoặc bệnh hủi.
Sáu căn không đủ người xấu ác
Nhận kẻ như vậy cho xuất gia
Chẳng phải Sa-môn đệ tử Phật
Không giới, không hạnh, không đạo đức.
Hạng ấy phi tục, phi Sa-môn
Ví như chất củi thiêu thầy thú
Những người thanh tịnh nên lánh xa
Tánh vốn kiêu căng nhiều tán loạn.
Cũng như voi điên không thuần phục
Dù ở núi sâu tâm không an
Lửa tham thiêu đốt không tạm dừng
Quên mất tất cả công đức Phật.
Phương tiện trí tuệ hạnh Đâu-đà
Các thiện như vậy không thực hành
Đọa vào A-tỳ không ngày thoát
Thường bàn việc thị thành, thôn ấp.
Việc quan, việc giặc và quyền thuộc
Ngày đêm suy nghĩ việc như vậy
Chưa từng giấy lát hành chánh định
Đối với chùa chiền sinh tâm tham.
Sửa sang tự viện và phòng ốc
Không có trì tụng và tu tập
Chỉ vì quyền thuộc và đệ tử
Nếu Bí-sô nào nương tựa Ta.
Ta sẽ cho họ cùng sống chung

Ai muốn trì giới phụng hành luật
Chẳng phải việc Ta phải xa lìa
Có ngọc cụ giường nằm các vật.
Đồ vật thường dùng thức ăn uống
Cất giấu phòng kín hoặc che khuất
Nói rằng không có khiến người đi
Đời mặt pháp người ngu như vậy.
Làm cho giáo pháp Phật sớm diệt
Tham cầu lợi dưỡng đoạn gốc thiện
Hạng Bí-sô này nhiều không kể
Nếu người thanh tịnh có trí tuệ.
Xa lìa tất cả ở núi sâu
Mặt pháp Bí-sô không giới đức
Không ưa ở núi sâu yên tịnh
Thường ở thị thành và thôn xóm.
Chỉ lo toan phải trái đấu tranh
Làm trái pháp luật của quốc gia
Trách phạt đuổi xua chịu xấu hổ
Biến công đức giáo pháp chư Phật.
Do phá giới nên đều khô cạn
Ví như biển báu nước lãng trong
Do bị bùn nhơ làm vẩn đục
Cũng như hoa sen nở khắp ao.
Bị trận cuồng phong làm rơi tả
Vào đời mặt pháp người phá giới
Làm tổn hại pháp Phật cũng vậy
Nếu có người tịnh tu phạm hạnh.
Gặp bạn ác này phải xa lánh
Người ấy mạng đứt, đọa A-tỳ
Chịu khổ trăm ngàn... vô số kiếp
Ở địa ngục này chịu tội rồi.

*Sinh vào súc sinh hoặc làm người
Bần cùng, hạ tiện và căm điếc
Mất chốt, lưng còm nhiều bệnh tật
Tay chân các căn không đầy đủ.
Ai thấy cũng đều sinh kinh sợ
Không tín, không hạnh, không căn lành
Ngày đêm đối lạnh thường sầu khổ
Lại bị mọi người sinh sân hận.
Họ dùng ngói đá để đánh ném
Ba khổ như vậy thường trói buộc
Tất cả tội nghiệp phải xa lìa
Thường nên gần gũi Phật Pháp Tăng.
Trì giới thanh tịnh hạnh Đầu-đà
Như vậy lợi danh và quyến thuộc
Như huyễn như hóa như bóng hình
Pháp hữu vi có trong chốc lát.
Không lâu chống nhau liền tan hoại
Chỉ có Bồ-đề Phật vô thượng
Diệu địa mười lực Ba-la-mật
Kiên cố tu tập chớ sinh nghi
Vị lai rất ráo an vui lớn.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rồi, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Nếu có người đối với thừa Bồ-tát không nương pháp thực hành thì người có lỗi ấy sẽ được người không nương pháp kính mến, người biếng nhác được người biếng nhác kính mến, người vô trí được người vô trí kính mến. Như vậy họ kính mến lẫn nhau, tham đắm lợi dưỡng, ganh ghét quý tộc, biếng nhác cuồng loạn, thù dệt hai lưỡi, nịnh hót người khác, dối trá cha mẹ và sư trưởng, hoặc vào thị thành các thôn xóm, không vì tạo lợi ích cho chúng sinh để giáo hóa mà chỉ nói dối ta là đại trí nghe nhiều hiểu rộng để mê hoặc hữu tình, chỉ cầu tài lợi, khinh bỏ pháp thiện nên chẳng được gì. Như đồ đựng bị vỡ nên không thể dùng cất chứa, họ oán ghét mọi người, nghe tin

lời tà, suy đoán sai lệch, phải nói là trái, việc trái nói là phải, đối với chánh pháp của Phật tâm không ưa thích, sinh vào nhà bản tiện dòng họ thấp kém, vì thấy chút lợi nên mới đầu Phật để cầu xuất gia và được làm Tăng, hành phi phạm hạnh, ở trong giáo pháp Phật hoàn toàn không có chút thành tựu, hướng chỉ là trí lớn.

Đức Phật bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Hạng người như vậy không nên nói pháp. Vì việc thiện của hàng trời, người họ còn không thể tiếp nối, thì đối với Bồ-đề làm sao thành tựu được.

Khi ấy, Đức Thế Tôn lại bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Có tám hạng người xa lìa Bồ-đề không được nói pháp thù thắng vi diệu cho họ.

Tôn giả Hộ Quốc bạch Phật:

–Tám hạng đó là những ai? Xin Thế Tôn giảng nói.

Phật bảo:

–Tám hạng người, đó là:

1. Hạng người sinh ở biên địa.
2. Hạng người sinh trong nhà bản cùng.
3. Hạng người sinh trong nhà hạ tiện.
4. Hạng người xấu xí ngu si.
5. Hạng người đủ mọi trói buộc thân tâm sầu lo.
6. Hạng người bỏ người hiền gần gũi bạn ác.
7. Hạng người luôn tật bệnh thân thể yếu đuối.
8. Hạng người bị các khổ bức bách.

Tám hạng người như vậy xa lìa Bồ-đề, không nên nói pháp cho họ.

Lúc ấy, Tôn giả Hộ Quốc lại bạch Phật:

–Không nên nói pháp còn có nghĩa gì chăng?

Đức Phật bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Nếu có người không quyết định thì ta không nói Bồ-đề, với người hư vọng ta không nói hạnh thanh tịnh, với người biếng nhác ta không nói hạnh Bồ-tát, với người keo kiệt ta không nói hạnh cúng

Phật, với người ngã mạn ta không nói Ba-la-mật thanh tịnh, với người vô trí ta không nói pháp đoạn nghi, với người ganh tỵ ta không nói tâm thanh tịnh, với người không có lòng tin ta không nói pháp Tổng trì, với người không có đức ta không nói pháp Thiện Thệ, đối với người tham ái ta không nói thân thanh tịnh, với người không rành luật nghi ta không nói pháp hủy báng Phật là có lỗi, với người nói láo ta không nói lời thanh tịnh, với người ngã mạn ta không nói pháp cung kính, với người không hiểu biết Ta không nói pháp tu học, với người trọng thân mạng ta không nói pháp cầu đạo, những hạng người như vậy không nên nói pháp.

Khi ấy, Tôn giả Hộ Quốc bạch Phật:

– Ý đó thế nào?

Phật bảo Tôn giả Hộ Quốc:

– Vì hữu tình này ngu si mê muội, tâm thức điên đảo, hư vọng phân biệt, không nương giáo pháp, thậm chí pháp của hàng trời, người cũng không nên nói cho kẻ ấy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Các hữu tình bất định
Và các chúng sinh khác
Kiêu mạn tự cao ngạo
Lại tham đắm lợi dưỡng.
Thường làm trái luật nghi
Đắm sâu trong năm dục
Tăng thêm các phiền não
Xa lìa Bồ-đề Phật.
Đối thiện pháp thoái lui
Biếng nhác không tu tập
Do dự nhiều tán loạn
Lời dạy của giới pháp.
Mà không sinh lòng tin
Bởi nghèo cùng bức bách
Mới tìm cách xuất gia*

Dù được làm Bí-sô.
Cũng khinh bỏ đạo pháp
Như vất bỏ gánh vàng
Mà chọn lấy gánh gai
Tuy muốn vào núi sâu.
Đến ở nơi vắng lặng
Ý không thích tu thiền
Nghĩ tà thêm tán loạn
Chướng ngại các biện tài.
Trí tuệ lớn chìm mất
Rơi vào trong nẻo ác
Dù có được thân người
Xấu xí không toàn vẹn.
Tánh biếng nhác ngu si
Không hành các pháp thiện
Các căn thường ám độn
Rơi vào hiểm nạn lớn.
Trải qua vô số kiếp
Chìm đắm không giải thoát
Nếu hành tà có lợi
Là chứng được quả Phật.
Điều Đạt không biết rõ
Đáng lẽ thành Thiện Thệ
Nếu người tham lợi dưỡng
Rơi vào trong chúng sinh.
Như cuồng phong trên không
Làm rơi các loài chim
Phước tà khi đã hết
Nghĩa ấy cũng như vậy.
Người không tin, phá giới
Thấy thiện như người mù

*Ví như củi đốt thây
Không lành người ghét bỏ.
Tuy đã phát tâm thiện
Không có trí rộng lớn
Chê pháp bởi không tin
Giải thoát chẳng rốt ráo.
Như vẽ tranh không keo
Màu sắc tranh không bền
Ngã mạn tự cao ngạo
Nghĩa ấy, cũng như vậy.
Nếu câu Bồ-đề Phật
Thì không tiếc thân mạng
Vớ lời pháp sâu xa
Dũng mãnh siêng tu học.
Bỏ thiện hành phi pháp
Việc làm thêm tội lỗi
Rơi vào hầm lửa lớn
Ai nghe pháp như vậy.
Nương pháp để hành trì
Đoạn trừ tâm tham ái
Tu trồng cội công đức
Thậm chí với một câu.
Thông suốt hiểu trọn vẹn
Chứa công đức như vậy
Thành tựu đạo tối thượng
Mãi mãi là ngu tối.*

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ rồi, bảo Tôn giả Hộ Quốc:

–Ta ở trong đời quá khứ vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp không thể kể được hết. Lúc ấy, có Phật ra đời hiệu là Thành Nghĩa Ý Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Bấy giờ, có vua nước lớn tên là Phát Quang, chủ cõi Diêm-phù-đề, đất đai rộng lớn một vạn sáu ngàn do-tuần, trong đó có hai vạn châu thành. Thành ấp vua Phát Quang ở tên là Bảo Quang. Thành ấy Đông Tây dài mười hai do-tuần, Nam Bắc rộng bảy do-tuần, có bảy lớp thành bằng bảy báu. Vua ấy khéo thực hành tám chánh đạo, có một ngàn ức dòng họ giàu mạnh, dân chúng nước ấy thọ mười ức tuổi. Vua có thái tử tên là Phước Quang, các căn đầy đủ, dung mạo đoan nghiêm, đẹp đẽ đệ nhất. Khi thái tử sinh, có một ngàn kho báu từ đất nổi lên, trong đó có một kho báu hiện trước điện vua, bên trong đầy bảy báu, cao bằng bảy người, lại khiến cho việc làm của tất cả chúng sinh được như ý, cho đến người bị giam cầm đều được phóng thích. Thái tử ấy sinh được bảy ngày thì thông thạo tất cả kỹ nghệ, công xảo, toán thuật, thậm chí tất cả nghề nghiệp, sự việc thế gian và xuất thế gian, không việc gì là không thông suốt. Vào nửa đêm có Thiên tử Tịnh Quang đến thuyết giảng pháp, bảo với thái tử:

“Phước Quang hãy lắng nghe! Người phải dừng tâm không nên tán loạn, thường phải xa lìa các trần cảnh, ngày đêm tư duy pháp hữu vi, phải quán vô thường. Khi tuổi thọ hết ai là người cứu ta, đối với phi pháp nên sinh sợ hãi”.

